

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 347/2023/HS-ST
Ngày 12-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 347/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 482/2023/QĐXXST-HS ngày 06/10/2023 đối với bị cáo:

Võ Ánh Đ, sinh năm 1987 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm 6, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện tại: Số 01-B1, khu phố Đ, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Võ Văn T (đã chết) và bà Phan Thị H, sinh năm 1950; có 03 anh ruột, lớn sinh năm 1972, nhỏ sinh năm 1982; tiền án: Không; tiền sự: 02: Ngày 04/12/2022, bị Công an phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt số tiền 1.500.000 đồng, đến ngày 06/12/2022 đã đóng phạt; ngày 26/04/2023, bị Công an phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt số tiền 1.500.000 đồng, chưa đóng phạt; nhân thân: Ngày 21/11/2007, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 236/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/01/2008, thi hành án tiền án phí ngày 10/4/2008 (đã được xóa án tích); ngày 06/8/2009, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 234/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/05/2010, thi hành án tiền án phí ngày 17/06/2010 (đã được xóa án tích); ngày 10/05/2011, bị UBND huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, đến ngày 13/03/2013 chấp hành xong; ngày 26/10/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 28/04/2017 chấp hành xong; ngày 04/04/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 51/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/06/2019, thi hành án tiền án phí ngày 14/02/2019 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1986; thường trú: Ấp 1, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: Số 248, đường ĐT 743, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Hưng, sinh năm 2001. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Ánh Đ là đối tượng sử dụng ma túy, bản thân không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài nên Đ nảy sinh ý định tìm tài sản của người dân để sơ hở rồi chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài.

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 08/6/2023, Đ thuê xe honda chở đi từ phòng trọ tại số 01- B1, khu phố Đồng An 2, phường B, thành phố Th, tỉnh Bình Dương đến khu vực thuộc khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Đến đây, Đ xuống xe đi bộ vào các khu nhà trọ tìm tài sản để chiếm đoạt. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi đến trước dãy trọ tại số 248, đường ĐT743B, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Khi đi vào dãy trọ, Đ thấy phòng trọ số 02 của bà Hoàng Thị H, sinh năm 1986; thường trú: Ấp 1, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang mở cửa, bên trong chị Hoa đang ngủ. Đ quan sát thấy bên trên nóc tủ trong phòng trọ có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11S, màu xanh, số Imei: 868909052490821/78, đang cắm sạc nên Đ lén lút đi tới chiếc tủ và chiếm đoạt chiếc điện thoại di động. Khi Đ cầm điện thoại đang đi ra ngoài cửa phòng trọ thì bị chị H phát hiện và truy hô. Đ liền ném chiếc điện thoại lại cho bị hại và bỏ chạy ra hướng đường ĐT743B. Khi chạy đến trước siêu thị Vincom Plaza Dĩ An trên đường ĐT 743B, thuộc khu phố Th, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì bị bà H và người dân không chế bắt giữ và giao Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11S, màu xanh, số Imei: 868909052490821/78.

Theo Kết luận định giá tài sản số 104/BBĐG-HĐĐGTS ngày 13/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An, kết luận về giá của tài sản: điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11S, màu xanh(đã qua sử dụng), có trị giá 3.300.000 đồng.

Tại cáo trạng số 355/CT-VKS - DA ngày 02 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Ánh Đ về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Ánh Đ mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11S, màu xanh, số Imei: 868909052490821/78 là tài sản của bà Hoàng Thị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho bà H.

Về trách nhiệm dân sự:

+ Bà Hoàng Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác nên trách nhiệm về dân sự không đặt ra.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không trình bày ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 08/6/2023, tại phòng trọ số 02, địa chỉ số 248, đường ĐT 743B, khu phố T, phường Tân Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Võ Ánh Đ lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11S, màu xanh, số Imei: 868909052490821/78, trị giá là 3.300.000 đồng của bà Hoàng Thị H. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan Điều tra và phù hợp với bản kết luận định giá số 104/BBĐG-HĐĐGTS ngày 13/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 355/CT-VKS - DA ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An,

tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt khi bị hại phát hiện bị cáo đã trả lại cho bị hại (không gây thiệt hại) là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt tù về các hành vi trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép chất ma túy.

[7] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Bị cáo phạm tội tuy là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy Tòa án quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục nên Tòa án quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bà Hoàng Thị H đã nhận lại tài sản là điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11S, màu xanh, số Imei: 868909052490821/78, không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Tòa án không đặt ra xem xét.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, đối với bị cáo là phù

hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận. Tuy nhiên, cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với hình phạt, mức đề nghị của Viện kiểm sát là quá nghiêm khắc, vì vậy Tòa án xem xét xử nhẹ hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Ánh Đ phạm Tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Ánh Đ 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Ánh Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (02);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thắm